TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2024/HS-PT
Ngày: 19 / 12/ 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Văn Bản;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Tuân;

Ông Nguyễn Ích Yên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Mai Loan – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 97/2024/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024, do có kháng cáo của các bị cáo Trần Văn S đối với bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HSST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân thành huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo: Trần Văn S, tên gọi khác: không; sinh ngày 18 tháng 6 năm 1964 tại Thái Nguyên; Nơi thường trú và chỗ ở: Xóm Y, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 03/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Trần Văn H (đã chết); Con bà Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị O, sinh năm 1962; có 03 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1994. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/01/2024 đến ngày 12/01/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án này còn có các bị cáo khác và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị, vắng mặt do Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 04/01/2024 tại xóm L, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, tổ công tác Công an huyện P phối hợp với Công an xã Y phát hiện, bắt quả tang Hoàng Văn D đang có hành vi đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền, hình thức bán số lô, số đề với Lê Anh T1 và Đào Văn C. Cụ thể:

- Bán cho Lê Anh T1: số đề 32;58;79 x 50.000 đồng/01 số đề = 150.000 đồng; số lô 32;58 x 50 điểm x 23.000 đồng/ 01 điểm lô = 2.300.000 đồng. Tổng số tiền: 2.450.000 đồng;

- Bán cho Đào Văn C: số đề 09;90;49 x 100.000 đồng/01 số đề = 300.000 đồng; số đề 59;69 x 50.000 đồng/01 số đề = 100.000 đồng; số lô 09; 49 x 50 điểm x 23.000 đồng/01 số lô = 2.300.000 đồng. Tổng số tiền là 2.700.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 tờ giấy có dòng kẻ, loại vở "Hải Tiến" bên trên tờ giấy có ghi chữ, số của Hoàng Văn D; 01 bút bi, loại bút có sọc kẻ màu vàng, đen trắng và 01 bút bi loại bút có sọc kẻ màu vàng xanh trắng và số tiền 5.150.000 đồng. Khám xét khẩn cấp nhà ở của Hoàng Văn D, không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi đánh bạc.

Hoàng Văn D khai nhận, bản thân trực tiếp bán số lô số đề cho khách, rồi chuyển cho Trần Văn S để hưởng hoa hồng, kiếm lời.

Cùng ngày, cơ quan điều tra Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Trần Văn S tại xóm Y, xã Y, huyện P, phát hiện và thu giữ:

- 01 điện thoại di động Galaxy J2 Prime số IMEI1 357161093168036, số IMEI2 357162093168034 gắn thẻ sim 0326.875.761 và 0971.159.501, máy đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động Galaxy J2 Prime số IMEI1 35716109547035, số IMEI2 357162095747033 gắn thẻ sim 0357.271.867 và sim 0834.748.334, máy đã qua sử dụng.

- 03 tờ giấy gồm 02 tờ giấy trắng dòng kẻ ngang và 01 tờ giấy lịch ngày 29/12/2023 mặt sau tờ lịch có phần giấy trắng được viết các chữ và số (03 tờ giấy này được đánh số từ 1 đến 3, có chữ ký xác nhận của Trần Văn S).

- 04 tờ giấy gồm 01 tờ giấy trắng dòng kẻ ngang, 03 tờ giấy là tờ lịch các ngày 12/11/2023, 25/12/2023, 26/12/2023, phía sau 03 tờ lịch có viết các chữ và số. 04 tờ giấy này được đánh số lần lượt từ 4 đến 7 có chữ ký xác nhận của Trần Văn S).

Trần Văn S khai nhận, hai chiếc điện thoại di động bị thu giữ được sử dụng vào việc trao đổi, mua bán số lô số đề với thư ký và các con bạc; 07 tờ giấy có đánh số lần lượt từ 1 đến 7 là các tờ giấy Sắc ghi số lô số đề đã bán cho các con bạc vào ngày 01, 02 và 04/01/2024.

Kết quả điều tra cho thấy: Khoảng cuối năm 2023, Trần Văn S nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề để hưởng lợi. Sắc thống nhất với Hoàng Văn D, Trần Văn C1, Nịnh Văn H1, La Văn H2 và Nguyễn Tiến D1 làm thư ký mua bán số lô, số đề rồi gửi cho S để hưởng hoa hồng, thống nhất chia lợi nhuận như sau: Với mỗi điểm lô bán cho con bạc 23.000 đồng, chuyển cho S 22.500 đồng, hưởng lợi 500 đồng/01 điểm lô; mỗi số đề, lô xiên 2, xiên 3, xiên 4 và ba càng bán cho con

bạc sẽ chuyển cho S 80% số tiền đã bán và hưởng lợi 20%. Ngoài ra, S cũng trực tiếp bán số lô, số đề cho các con bạc khác khi có nhu cầu. Việc bán số lô, số đề được thực hiện thông qua tài khoản zalo của S tên "Lý Ân X" đăng ký bằng số điện thoại 0357.271.867 hoặc các con bạc gọi điện thoại trực tiếp qua số điện thoại 0326.875.761 của Sắc.

Hình thức và thủ đoạn đánh bạc như sau:

- Hình thức "đánh đề": Người chơi chọn mua các số tùy thích trong dãy số tự nhiên từ 00 đến 99, trúng thưởng khi trùng với hai số cuối của giải đặc biệt xổ số Miền B mở thưởng trong ngày. Người chơi đề nếu trúng thưởng sẽ được gấp 70 lần số tiền bỏ ra ban đầu để mua số đề đó.

- Hình thức "đánh lô": Người chơi chọn mua các số tùy thích trong dãy số tự nhiên từ 00 đến 99, nhưng khác với đánh đề người đánh lô phải mua theo điểm khi trùng với hai số cuối của một trong 27 giải xổ số Miền Bắc mở thưởng trong quy ước 01 điểm lô bằng 23.000 đồng. Số lô trúng thưởng ngày từ giải đặc biệt đến giải bẩy. Nếu trúng thưởng một điểm lô người chơi sẽ được thưởng 80.000 đồng/ 01 điểm lô.

- Dạng lô xiên 2: Gồm 01 cặp có 02 số lô được so sánh với 02 ô số cuối của 27 giải xổ số M mở thưởng trong ngày từ giải đặc biệt đến giải bẩy, nếu trùng cả 02 số lô trong cặp lô xiên 2 thì người trúng thưởng, nếu không trúng thưởng người chơi sẽ mất số tiền đã mua. Người trúng thưởng lô xiên 2 thì được nhận 10 lần số tiền đặt cược.

- Dạng lô xiên 3: Gồm 01 cặp có 03 số lô được so sánh với 02 ô số cuối của 27 giải xổ số M mở thưởng trong ngày từ giải đặc biệt đến giải bẩy, nếu trùng cả 03 số lô trong cặp lô xiên 3 thì trúng thưởng, nếu không trùng thì người chơi sẽ mất số tiền đã mua. Người trúng thưởng lô xiên 3 thì được nhân 40 lần số tiền đặt cược.

- Dạng lô xiên 4: Gồm 01 cặp có 04 số lô được so sánh với 02 ô số cuối của 27 giải xổ số M mở thưởng trong ngày từ giải đặc biệt đến giải bẩy, nếu trùng cả 04 số lô trong cặp lô xiên 4 thì trúng thưởng, nếu không trùng thì người chơi sẽ mất số tiền đã mua. Người trúng thưởng lô xiên 4 thì được nhân 100 lần số tiền đặt cược.

- Đánh ba càng: Người chơi sẽ chọn 3 con số bất kỳ từ 000 đến 999. Người chơi sẽ trúng thưởng nếu trùng 03 con số đã đặt cược đúng với kết quả xổ số. Người trúng thưởng ba càng thì được nhân 350 lần số tiền đặt cược

Quá trình điều tra cùng các tài liệu thu giữ, xác định hành vi đánh bạc của Trần Văn S như sau:

1. Ngày 01/01/2024:

1.1. Bán cho Hoàng Văn D: Tổng số tiền bán số lô, số đề với Dâm ngày 01/01/2024 là 1.234.000 đồng.

1.2. Bán cho Trần Văn C1: Tổng số tiền mua bán số lô, số đề với Chúc ngày 01/01/2024 là 2.560.000 đồng.

1.3. Bán cho Trần Văn L (SN 1977; HKTT: xóm T, xã Y, huyện P): Tổng số tiền mua bán số đề với Luận ngày 01/01/2024 là 90.000 đồng x 80% = 72.000 đồng

Tổng số tiền mua bán số lô, số đề ngày 01/01/2024 của S là 3.866.000 đồng.

2. Ngày 02/01/2024:

2.1. Bán cho Trần Văn C1: Tổng số tiền mua bán số lô số đề với Chúc ngày 02/01/2024 là 6.031.500 đồng.

2.2. Bán cho Nịnh Văn H1: Tổng số tiền mua bán số lô số đề với Hơn ngày 02/01/2024 là 1.349.000 đồng.

2.3. Bán cho La Văn H2: Tổng số tiền mua bán số lô số đề với Học ngày 02/01/2024 là 2.820.000 đồng.

2.4. Bán cho Trần Văn H3 (SN 1950; HKTT: xóm Y, xã Y, huyện P): Tổng số tiền mua bán số lô số đề của Hoạt ngày 02/01/2024 là 300.000 đồng x 80% = 240.000 đồng.

2.5. Bán cho Trần Văn L: Tổng số tiền mua bán số đề với Luận ngày 02/01/2024 là 103.000 đồng x 80% = 82.400 đồng;

2.6. Bán cho Nguyễn Tiến D1 (SN 1951; HKTT: xóm T, xã Y, huyện P): Tổng số tiền mua bán số lô số đề với D1 ngày 02/01/2024 là 2.206.800 đồng.

2.7. Bán cho Vũ Minh C2 (SN 1978; xóm Làng Lê, xã Đ, huyện P): Tổng số tiền mua bán số lô, số đề với Cương ngày 02/01/2024 là 1.432.500 đồng.

2.8. Bán cho Hầu Đức Q (SN 1955; HKTT: xóm Đ, xã T, huyện P):Tổng số tiền mua bán số lô với Q ngày 02/01/2024 là 292.500 đồng.

2.9. Bán cho Ngô Hải T2 (SN 1951; HKTT: xóm Y, xã Y, huyện P): Tổng số tiền mua bán số lô với T2 là 512.500 đồng.

Tổng số tiền S mua bán số lô số đề cho các con bạc ngày 02/01/2024 là 14.967.200 đồng.

3. Ngày 04/01/2024:

3.1. Bán cho Hoàng Văn D: Tổng số tiền mua bán số lô số đề với Dâm ngày 04/01/2024 là 10.930.500 đồng.

3.2. Bán cho Trần Văn C1: Tổng số tiền mua bán số lô số đề với C1 là 3.489.000 đồng.

3.3. Bán cho Nịnh Văn H1: Tổng số tiền mua bán số lô số đề với H1 là 10.059.500 đồng.

3.4. Bán cho La Văn H2:Tổng số tiền mua bán số lô số đề với Học ngày 04/01/2024 là 2.664.500 đồng.

3.5. Bán cho Trần Văn H3: Tổng số tiền mua bán số lô số đề với Hoạt ngày 04/01/2024 là 921.000 đồng.

3.6. Bán cho Trần Văn L như sau:Tổng số tiền mua bán số đề với Luận ngày 04/01/2024 là 140.000 đồng x 80% = 112.000 đồng.

3.7. Bán cho Nguyễn Tiến D1 như sau: Tổng số tiền mua bán số lô số đề với D1 ngày 04/01/2024 là 1.234.500 đồng.

3.8. Bán cho Vũ Minh C2 như sau: Tổng số tiền mua bán số lô số đề với C2 ngày 04/01/2024 là 430.500 đồng.

3.9. Bán cho Hầu Đức Q như sau: Tổng số tiền mua bán số lô số đề với Q ngày 04/01/2024 là 625.000 đồng.

3.10. Bán cho Nịnh Văn A như sau: Tổng số tiền bán số đề cho A ngày 04/01/2024 là 65.000 đồng x 80% = 52.000 đồng.

Ngoài ra, quá trình kiểm tra điện thoại của Trần Văn S phát hiện vào ngày 30/12/2023, S cũng bán số lô (85,49,94) x 10 điểm/01 số x 22.500 đồng/01 số = 675.000 đồng cho tài khoản zalo "Năm to". Sắc khai đây là tài khoản zalo của ông Vũ Văn N (sinh năm 1951, đã chết) nên không có căn cứ xử lý đối với hành vi trên của N.

Sắc khai sau khi tổng hợp số lô, số đề đã bán trong ngày từ thư ký và bán trực tiếp, S tiếp tục chuyển toàn bộ cho Nguyễn Văn N1 (sinh năm 1977; HKTT: xóm Y, xã Y, huyện P) để hưởng lợi 500 đồng/01 điểm lô và 5% số tiền đề đã bán. Kiểm tra tài khoản zalo của S, phát hiện ngày 04/01/2024, S đã nhắn tin chuyển 439 điểm lô và 5.741.000 tiền mua số đề đến tài khoản zalo có tên "Làm Giàu Không Khó" và xác định đây là tài khoản zalo của Năm. Khám xét khẩn cấp nhà ở của Nguyễn Văn N1, không phát hiện, thu giữ đồ vật tài liệu gì liên quan đến hành vi mua bán số lô số đề. Tại Cơ quan điều tra, N1 khai không sử dụng tài khoản zalo nói trên và không bán số lô số đề với S, do đó không có căn cứ để xử lý đối với Năm

Với hành vi như trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HSST ngày 30/7/2024, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố các bị cáo: Trần Văn S, Hoàng Văn D, Hoàng Thị C3, Nịnh Văn H1 và Trần Văn C1 phạm tội "Đánh bạc" .

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Trần Văn S 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 04/01/2024 đến ngày 12/01/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn S số tiền 15.000.000 đồng. Truy thu số tiền 45.643.500 đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo khác, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 07/8/2024 bị cáo Trần Văn S kháng cáo xin giảm hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo rút một phần nội dung kháng cáo, chỉ kháng cáo xin được giảm hình phạt.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn S; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HSST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên theo hướng giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo Trần Văn S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn S gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của bị cáo Trần Văn S đủ yếu tố cấu thành thành tội "Đánh bạc", Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Trần Văn S 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 04/01/2024 đến ngày 12/01/2024 là có căn cứ;

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy ngay sau khi kháng cáo bị cáo đã chủ động nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung, tiền truy thu, tiền án phí hình sự sơ thẩm theo như quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện thái độ chấp hành pháp luật của bị cáo, phù hợp với quy định của pháp luật nên cho bị cáo được hưởng thêm một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của bộ luật Hình sự; Xét thấy đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh tại cấp phúc thẩm nên có căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để động viên bị cáo an tâm cải tạo sớm được trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối những bị cáo phạm tội lần đầu, khi phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải .

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn S; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HSST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên theo hướng giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn S phạm tội "Đánh bạc".

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Trần Văn S 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 04/01/2024 đến ngày 12/01/2024.

2. Ghi nhận bị cáo Trần Văn S đã nộp toàn bộ tiền phạt bổ sung, tiền truy thu, tiền án phí hình sự sơ thẩm, tổng số tiền 60.843.500 (Sáu mươi triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm đồng) theo biên lai thu 0002122 ngày 27/8/2024 của Chi cục T3 hánh án Dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hộ. Bị cáo Trần Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 42/2024/HSST ngày 30/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an huyện Phú Lương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Dương Văn Bản